

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

Số: 328/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 551/2022/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Chị **Nguyễn Thị Kiều M**, sinh năm: 1996,

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Anh **Ngô Tấn H**, sinh năm: 1993,

Địa chỉ: Ấp C, xã A huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Ngô Tấn H trình bày:

Vợ chồng anh chị tự nguyện kết hôn vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 30/6/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng thời gian đầu, nhưng sau đó thì vợ chồng anh chị bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cãi vã. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ khoảng năm 2022 cho đến nay. Từ khi ly thân, cả hai không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Từ những căn cứ nêu trên, có cơ sở xác định tình trạng cuộc sống hôn nhân của vợ, chồng chị M và anh H mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không thể hàn gắn và hòa hợp trở lại, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị M, anh H là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị M, anh H không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày (Ngày 06/12/2022), kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Ngô Tấn H thuận tình ly hôn. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Ngô Tấn H không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị M, anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Ngô Tấn H phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà chị Nguyễn Thị Kiều M đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010649, ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Nguyễn Thị Kiều M và anh Ngô Tấn H đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã A, huyện Châu Thành; tỉnh Bến Tre.
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thị Thanh Lan**